TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THOẠI SƠN** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2024/HS-ST
Ngày: 25 - 7- 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Dương Thị Bé Thi.
- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Đặng Thanh Liêm.
2. Bà Lê Thị Thường.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Huỳnh Tiểu Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Trọng Hữu – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2024/QĐXXST-HS ngày 11-7-2024 đối với:

Bị cáo: **Bùi Quốc T**, sinh năm 1979 tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Khóm P, thị trấn P, huyện T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Quang H (đã chết) và bà Huỳnh Thị Hà T1; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19-01-2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Bùi Quốc T2, sinh năm 1982; nơi cư trú: Khóm T, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Nguyễn Thanh T3** - Luật sư Văn phòng L1 thuộc Đoàn luật sư tỉnh A (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Huỳnh Thị Hà T1**, sinh năm 1958; nơi cư trú: khóm P, thị trấn P, huyện T, tỉnh An Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Quốc T nhiều lần yêu cầu mẹ ruột là chị Huỳnh Thị Hà T1, cho T di dời những phần mộ của Huỳnh Kiếm H1, Hồ Thị L, Bùi Quang H là ông, bà ngoại và cha ruột của T được chôn cất phía sau nhà tại khóm P, thị trấn P, huyện T, hiện do T1 quản lý, chăm sóc mộ phần trên, mục đích T di dời để Ngân hàng hoàn tất thủ tục thẩm định tài sản thế chấp vay tiền T trả nợ. Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 17/9/2023, T ra phần mộ của H1 và L đem quách đựng hài cốt của Huỳnh Anh M, Huỳnh Thị Diệu H2 (cậu, dì ruột của T) vào nhà cất, sau đó T sử dụng cây búa cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại có kích thước (12 x 6 x 3) cm cầm trên tay phải đập vỡ hoàn toàn gạch xây các địa tĩnh (nấm mồ) của H1, L, H. Đến khoảng 8 giờ 30 phút cùng ngày, T1 phát hiện sự việc trên đến Công an thị trấn P tố giác hành vi phạm tội của T.

*** Vật chứng thu giữ**: Một cây búa cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại có kích thước (12 x 6 x 3)cm.

** Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 481 ngày 08/12/2023 của Trung tâm P, xác định Bùi Quốc T sinh năm 1979:* Kết luận về y học: Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội (ngày 17/9/2023) và hiện tại đương sự có bệnh lý tâm thần rối loạn nhân cách cảm xúc không ổn định (F60.3-ICD10); về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội (ngày 17/9/2023) và hiện tại: *đương sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.*

Tại cơ quan điều tra,

Bị cáo khai nhận: Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 17/9/2023, bị cáo sử dụng cây búa cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại có kích thước (12 x 6 x 3)cm cầm trên tay phải đập vỡ hoàn toàn gạch xây các địa tĩnh (nấm mồ) của H1, L, H là ông, bà ngoại và cha ruột của bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo - ông Bùi Quốc T2 khai nhận: Anh là em ruột của bị cáo, anh thường xuyên đi làm xa nhà nên không biết việc phạm tội của bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Huỳnh Thị Hà T1 khai nhận: Bà là mẹ ruột của bị cáo. Do tức giận bị cáo đập phá mồ mả ông, bà và chồng của bà

nên bà trình báo Công an xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; đối với trách nhiệm dân sự, bà không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Tại Cáo trạng số: 29/CT-VKSTS-HS ngày 18-4-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn truy tố bị cáo về tội "Xâm phạm mồ mả" theo khoản 1 Điều 319 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa,

Bị cáo khai nhận về hành vi bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn đã truy tố.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo - ông Bùi Quốc T2 khai nhận: Lúc bị cáo còn nhỏ đã được cha ruột anh là ông Bùi Quang H thường xuyên đưa đi khám và điều trị về vấn đề tâm thần; sau khi cha anh chết thì không ai đưa bị cáo đi nữa. Anh xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được tại ngoại bên ngoài để có điều kiện tiếp tục chữa bệnh, cùng với sự giám sát chặt chẽ hơn nữa của gia đình anh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Huỳnh Thị Hà T1 khai nhận: Bà vay tiền của ngân hàng và khoản vay tới hạn trả; bị cáo nhiều lần có hỏi ý kiến bà về việc đập mồ mả ông bà phía sau để ngân hàng thẩm định cho đáo hạn vay lại, do bà không trả lời không dứt khoác mà nói là " để từ từ" nên bị cáo mới tự ý đập phá. Bà xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được tại ngoại bên ngoài để có điều kiện tiếp tục chữa bệnh, bà sẽ có trách nhiệm giám sát bị cáo hơn nữa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 319; điểm b, i, q khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 01 năm tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 01 năm đến 02 năm.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây búa lưỡi bằng sắt, thân bằng gỗ (đã qua sử dụng).

Về hình phạt bổ sung: Không.

Người bào chữa trình bày lời bào chữa cho bị cáo: Người bào chữa thống nhất toàn bộ quan điểm luận tội, cũng như tội danh, điều luật áp dụng và mức hình

phạt đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất trong khung đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, vì hiện tại bị cáo rất cần sự giám sát và chữa bệnh của gia đình bị cáo.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo thống nhất quan điểm luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, không tranh luận bào chữa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều khai nhận, khoảng 05 giờ 30 phút ngày 17-9-2023, do tâm trạng lo lắng không thể kiểm soát được khi khoản vay nợ ngân hàng của gia đình đã đến hạn nên bị cáo sử dụng cây búa cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại có kích thước (12 x 6 x 3)cm cầm trên tay phải đập vỡ hoàn toàn gạch xây các địa tĩnh (nấm mồ) của H1, L, H là ông, bà ngoại và cha ruột của bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa hôm nay. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận bị cáo phạm tội "Xâm phạm mồ mả", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều

319 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là xâm phạm đến phong tục, tập quán, truyền thống của dân tộc Việt Nam. Hành vi này không những vi phạm pháp luật hình sự mà còn vi phạm giá trị đạo đức, đạo lý làm người. Tuy nhiên, tại kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 481 ngày 08/12/2023 của Trung tâm P, xác định Bùi Quốc T sinh năm 1979: Kết luận về y học: Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội (ngày 17/9/2023) và hiện tại đương sự có bệnh lý tâm thần rối loạn nhân cách cảm xúc không ổn định (F60.3-ICD10); về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội (ngày 17/9/2023) và hiện tại: *đương sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi*.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, i, q khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4.3] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Với tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và để tạo điều kiện cho bị cáo được tiếp tục chữa bệnh nên không cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo về địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ để cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt.

[6] Hình phạt bổ sung: Không.

[7] Về vật chứng của vụ án: 01 (một) cây búa lưỡi bằng sắt, thân bằng gỗ (đã qua sử dụng). Đây là vật chứng liên quan đến vụ án và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường; Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Xét lời bào chữa của người bào chữa là có căn cứ nên chấp nhận.

[11] Xét ý kiến và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn phân tích về tính chất mức độ phạm tội, đặc điểm nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị tội danh, điều luật áp dụng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Quốc T phạm tội "Xâm phạm mồ mả".

1. Căn cứ khoản 1 Điều 319; điểm i, q, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo 06 (*sáu)* tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 01 (*một*) năm, tính từ ngày 25-7-2024.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện T, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) cây búa lưỡi bằng sắt, thân bằng gỗ (đã qua sử dụng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26-4-2024)

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-

2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo; người bào chữa; người đại diện hợp pháp cho bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan điều tra CA huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan THAHS huyện Thoại Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Bé Thi